

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Ng Việt Khương *Lâm Văn Quân* *Nguyễn Nguyễn Phương* *gmm*

Môn học: PLC (22804707)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B107

Số SV có mặt: 30...

Số bài thi: ... 30...

Số tờ giấy thi: 30.

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150136	Hoàng Huy Phước An	12/10/2007	CCQ2515D	1	An	9.3	7.0	7.9	
2	2125150137	Trần Nguyễn Bình An	26/04/2007	CCQ2515D	1	Bình	8.5	5.5	6.7	
3	2125150234	Nguyễn Huy Tuấn Anh	14/04/2007	CCQ2515C	1	Tuấn	5.0	0.0	2.0	
4	2125150135	Lê Đức Ánh	28/02/2007	CCQ2515D	1	Anh	9.5	4.8	6.7	
5	2125150146	Cao Hoài Bảo	06/04/2007	CCQ2515D	1	Bao	8.7	5.0	6.5	
6	2125150138	Nguyễn Quốc Bảo	09/07/2007	CCQ2515D	1	Quoc	8.5	4.0	5.8	
7	2125150140	Lâm Thái Bình	11/06/2007	CCQ2515D	1	Binh	9.5	9.0	9.2	
8	2125150144	Bùi Mạnh Cường	06/12/2007	CCQ2515D	1	Cuong	9.2	3.5	5.8	
9	2125150112	Nguyễn Thành Danh	19/01/2007	CCQ2515C	1	Danh	9.2	9.5	9.4	
10	2125150075	Nguyễn Hoài Đạt	13/10/2007	CCQ2515C	1	Dat	5.2	0.0	2.1	
11	2125150083	Nguyễn Thành Đạt	28/03/2007	CCQ2515C	1	Dat	6.2	3.3	4.5	
12	2125150145	Nguyễn Thành Đạt	24/11/2007	CCQ2515D	1	Dat	8.3	5.0	6.3	
13	2125150141	Lê Vinh Định	26/03/2007	CCQ2515D	1	Dinh	7.0	5.0	5.8	
14	2125150080	Hoàng Công Doanh	06/11/2006	CCQ2515C	1	Doanh	6.5	4.0	5.0	
15	2125150151	Hoàng Trung Dũng	06/01/2007	CCQ2515D	1	Dung	9.5	5.5	7.1	
16	2125150134	Nguyễn Tấn Dũng	22/08/2007	CCQ2515D	1	Dung	9.2	9.0	9.1	
17	2125150156	Vũ Nguyễn Khánh Duy	16/11/2007	CCQ2515D	1	Duy	7.2	1.0	3.5	
18	2125150124	Nguyễn Hữu Giang	18/09/2007	CCQ2515D	1	Giang	9.7	8.0	8.7	
19	2125150093	Nguyễn Thanh Hiền	12/12/2007	CCQ2515C	1	Hien	0.0	4.0	2.4	
20	2125150094	Trịnh Ngọc Minh Hiếu	16/10/2007	CCQ2515C	1	Hieu	6.9	4.0	5.2	
21	2123060193	Đặng Cao Hiếu	22/09/2004	CCQ2306A			0.0			
22	2125150153	Nguyễn Tiến Hợp	29/09/2007	CCQ2515D	1	Hop	7.3	4.0	5.3	
23	2125150231	Mai Thế Hùng	14/12/2005	CCQ2515C	1	Thi	6.2	4.3	5.1	
24	2125150097	Nguyễn Phi Hùng	09/12/2006	CCQ2515C	1	Phi	5.3	5.0	5.1	
25	2125150101	Lê Gia Hưng	31/12/2007	CCQ2515C	1	Gia	8.5	6.8	7.5	
26	2125150079	Mai Phúc Hưng	25/03/2007	CCQ2515C			0.0			
27	2125150078	Dương Minh Huy	09/09/2007	CCQ2515C	1	Huy	6.5	4.8	5.5	
28	2125150077	Nguyễn Văn Huy	29/11/2007	CCQ2515C	1	Huy	6.7	1.8	3.8	
29	2125150113	Nguyễn Bảo Kha	10/07/2007	CCQ2515C	1	Bao	7.3	4.5	5.6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804707)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B107

Số SV có mặt: 30..

Số bài thi:30..

Số tờ giấy thi: 30..

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150158	Đặng Thế	Khang	03/02/2007	CCQ2515D	1	Khang	7.3	3.5	5.0	
31	2125150099	Võ Văn	Khiêm	03/02/2007	CCQ2515C	1	Khiem	7.2	4.0	5.3	
32	2125150121	Lê Anh	Khoa	29/11/2007	CCQ2515D	1	Khoa	9.3	7.5	8.2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804709)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B108

Số SV có mặt: 24

Số bài thi: ... 24 ...

Số tờ giấy thi: 24

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150228	Dương Minh Trung	Nguyễn	30/10/2007	CCQ2515F	1	nguy	6.1	3.5	4.5	
2	2125150223	Nguyễn Duy	Nguyễn	15/05/2007	CCQ2515F	1	dnq	5.0	4.0	4.4	
3	2125150197	Đỗ Thiện	Nhân	21/08/2007	CCQ2515E	1	ng	7.3	7.0	7.1	
4	2125150171	Ngô Khánh	Nhật	01/06/2007	CCQ2515E			6.1			✓
5	2125150213	Trần Quốc	Nhật	20/01/2004	CCQ2515F			0.0			✓
6	2125150222	Lê Quốc	Phong	02/04/2007	CCQ2515F	1	ph	8.0	7.5	7.7	
7	2125150224	Nguyễn Ngọc Khánh	Phong	29/07/2007	CCQ2515F	1	phong	6.4	6.0	6.2	
8	2125150190	Trần Đức	Phú	27/02/2007	CCQ2515E	1	tr	7.3	4.8	5.8	
9	2125150208	Lê Thanh	Phúc	10/06/2007	CCQ2515F			0.0			✓
10	2125150173	Phạm Lê Minh	Quan	15/09/2007	CCQ2515E	1	quan	6.5	3.5	4.7	
11	2125150202	Nguyễn Trần Khánh	Quân	06/04/2007	CCQ2515E	1	qu	6.4	5.0	5.6	
12	2125150206	Nguyễn Trọng	Quân	14/06/2007	CCQ2515E			0.0			✓
13	2125150217	Phạm Ngọc	Quý	18/06/2007	CCQ2515F			0.0			✓
14	2124060095	Siu	Ron	19/10/2006	CCQ2406C	1	ron	8.5	5.8	6.9	
15	2125150189	Nguyễn Duy	Tân	04/07/2007	CCQ2515E	1	tan	7.1	7.5	7.3	
16	2125150178	Nguyễn Minh	Thắng	04/05/2007	CCQ2515E	1	th	7.7	7.3	7.5	
17	2125150207	Phạm Văn	Thành	22/11/2007	CCQ2515F	1	thanh	6.7	5.3	5.9	
18	2125150200	Trần Hữu	Thành	05/04/2007	CCQ2515E	1	th	7.2	6.3	6.7	
19	2125150220	Phan Đình Nhật	Thiên	11/02/2007	CCQ2515F	1	thien	5.3	3.0	3.9	
20	2125150188	Huỳnh Phan Nhật	Thịnh	23/10/2007	CCQ2515E	1	th	6.0	3.8	4.7	
21	2125150183	Nguyễn Gia	Thịnh	13/02/2007	CCQ2515E	1	th	6.7	5.5	6.0	
22	2125150205	Nguyễn Phạm Huy	Thuần	09/11/2007	CCQ2515E	1	thuan	6.5	7.3	7.0	
23	2125150191	Trần Bình	Thuần	29/03/2007	CCQ2515E			0.0			✓
24	2125150193	Vô Văn	Tri	18/04/2007	CCQ2515E	1	tri	6.7	7.3	7.1	
25	2125150182	Nguyễn Quốc	Trung	16/05/2007	CCQ2515E	1	trung	6.8	7.5	7.2	
26	2125150186	Lê Quang	Trường	05/11/2007	CCQ2515E	1	trường	5.3	6.5	6.0	
27	2125150192	Nguyễn Đặng Anh	Trường	22/01/2007	CCQ2515E	1	trường	6.9	8.8	8.0	
28	2125150199	Dương Hoàng	Tuấn	15/08/2007	CCQ2515E	1	tu	7.9	9.0	8.6	
29	2125150179	Phạm Minh	Tuấn	12/11/2007	CCQ2515E	1	tu	7.5	8.3	8.0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804709)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B108

Số SV có mặt: 24

Số bài thi: ... 24 ..

Số tờ giấy thi: 24

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150204	Hồ Anh	Việt	07/07/2007	CCQ2515E	1 Việt	6.5	6.3	6.4	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804709)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B109

Số SV có mặt: 23

Số bài thi: 23

Số tờ giấy thi: 23

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150194	Nguyễn Khắc Ân	29/11/2007	CCQ2515E	1		6.8	2.5	4.3	
2	2125150219	Nguyễn Tuấn Anh	03/02/2007	CCQ2515F	1		7.5	4.5	5.7	
3	2125150229	Nguyễn Tuấn Anh	20/11/2007	CCQ2515F			0.0			
4	2125150216	Phan Tấn Ngọc	06/08/2007	CCQ2515F	1	Anh	6.3	2.0	3.7	
5	2125150184	Trần Tuấn Anh	05/08/2007	CCQ2515E	1		6.5	3.8	4.9	
6	2125150181	Hà Chấn Bằng	10/07/2003	CCQ2515E			5.0			
7	2125150225	Lê Quốc Bảo	14/01/2007	CCQ2515F	1	Bao	6.2	7.5	7.0	
8	2125150218	Nguyễn Xuân Bảo	17/09/2007	CCQ2515F			3.0			
9	2124060108	Phạm Phi Bảo	05/03/2006	CCQ2406C	1		9.0	7.8	8.3	
10	2125150169	Lê Ngọc Bội	03/01/2007	CCQ2515E			1.7			
11	2125150195	Nguyễn Thanh Điền	06/10/2007	CCQ2515E	1		7.8	9.0	8.5	
12	2125150212	Nguyễn Đình Diệp	10/04/2007	CCQ2515F	1	yu	6.5	6.5	6.5	
13	2125150198	Vũ Hồng Đức	11/05/2007	CCQ2515E	1		7.0	7.0	7.0	
14	2125150187	Bùi Hoàng Dũng	01/01/2007	CCQ2515E	1		6.2	1.0	3.1	
15	2125150170	Phạm Trần Xuân Duy	27/11/2007	CCQ2515E			8.3			
16	2125150215	Vân Chí Hải	24/02/2007	CCQ2515F	1		7.2	6.8	7.0	
17	2125150227	Lê Quang Hạnh	19/03/2007	CCQ2515F	1		6.2	5.0	5.5	
18	2125150226	Võ Chế Hoàng	12/08/2007	CCQ2515F	1		7.0	5.3	6.0	
19	2125150175	Nguyễn Quang Khải	31/03/2007	CCQ2515E	1		6.7	3.3	4.7	
20	2125150185	Nguyễn Hoàng Khang	14/08/2007	CCQ2515E	1		6.7	1.0	3.3	
21	2125150196	Đào Đăng Khoa	10/04/2007	CCQ2515E	1		8.1	5.3	6.4	
22	2125150203	Lê Phạm Trọng Khôi	23/01/2007	CCQ2515E	1		7.0	4.0	5.2	
23	2125150201	Huỳnh Võ Anh Kiệt	06/06/2007	CCQ2515E	1		6.4	5.5	5.9	
24	2125150176	Trần Thế Kiệt	15/05/2007	CCQ2515E	1		6.7	5.0	5.7	
25	2125150180	Trình Anh Kiệt	18/11/2007	CCQ2515E			1.8			
26	2125150172	Huỳnh Quý Lộc	17/03/2007	CCQ2515E	1		7.8	7.3	7.5	
27	2125150167	Lê Tú Long	17/10/2007	CCQ2515E	1		6.7	3.0	4.5	
28	2125150177	Huỳnh Minh Nghĩa	04/12/2007	CCQ2515E	1		6.2	4.5	5.2	
29	2125150214	Nguyễn Văn Nghĩa	11/01/2007	CCQ2515F	1		6.5	2.5	4.1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804705)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A401

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

T.Đạt Tru Trần Thị Lan Nguyễn Văn Thuận Nguyễn Phú Cường

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150025	Huỳnh Võ Hoàng Ân	13/03/2007	CCQ2515A	1		7.0	2.0	4.0	
2	2125150063	Nguyễn Thiên Ân	24/05/2007	CCQ2515B	1		6.7	2.0	3.0	
3	2125150035	Dương Thiên Bảo	18/07/2007	CCQ2515A	1		5.3	4.5	4.8	
4	2125150034	Ngô Lê Gia Bảo	21/10/2007	CCQ2515A	1		7.2	5.0	5.9	
5	2125150107	Trần Gia Bảo	28/11/2007	CCQ2515A	1		6.8	6.5	6.6	
6	2125150001	Trần Phan Thiên Bảo	19/12/2007	CCQ2515A	1		5.7	5.0	5.3	
7	2125150062	Dương Ngọc Cương	29/04/2007	CCQ2515B	1		6.7	4.3	5.3	
8	2125150068	Lê Đình Cương	28/12/2007	CCQ2515B	1		6.7	5.0	5.7	
9	2125150033	Đinh Mạnh Cường	11/10/2007	CCQ2515A	1		5.8	1.0	2.9	
10	2125150028	Nguyễn Ngọc Danh	26/10/2007	CCQ2515A	1		6.5	2.5	4.1	
11	2125150026	Nguyễn Thành Đạt	28/06/2007	CCQ2515A	1		5.3	2.5	3.6	
12	2125150021	Phạm Huỳnh Anh Đạt	03/03/2007	CCQ2515A	1		6.3	5.3	5.7	
13	2125150041	Phạm Tiến Đạt	22/09/2007	CCQ2515B			0.0			
14	2125150018	Lê Quang Diệu	01/03/2007	CCQ2515A	1		7.0	4.3	5.4	
15	2125150005	La Kim Đình	21/09/2007	CCQ2515A	1		7.7	4.3	5.7	
16	2125150040	Phan Hữu Định	15/10/2007	CCQ2515B	1		5.8	4.0	4.7	
17	2125150002	Trần Hải Đông	03/09/2007	CCQ2515A	1		7.0	3.8	5.1	
18	2125150119	Đặng Xuân Dương	07/05/2007	CCQ2515B	1		5.8	1.3	3.1	
19	2125150161	Phạm Khánh Duy	16/09/2007	CCQ2515A	1		6.4	5.3	5.7	
20	2125150012	Vũ Ngọc Duy	26/06/2007	CCQ2515A			0.0			
21	2124060091	Nguyễn Văn Hào	02/05/2004	CCQ2406C	1		7.7	8.8	8.4	
22	2125150037	Hoàng Đức Hiệp	19/05/2007	CCQ2515B	1		6.7	6.3	6.5	
23	2125150110	Nguyễn Văn Hiếu	06/07/2007	CCQ2515A	1		6.3	2.5	4.0	
24	2125150006	Phạm Huy Hoàng	27/07/2006	CCQ2515A	1		5.9	2.0	3.6	
25	2125150046	Nguyễn Khánh Hưng	24/03/2002	CCQ2515B	1		5.0	1.5	2.9	
26	2125150108	Nguyễn Công Huy	02/10/2007	CCQ2515A	1		8.7	6.0	7.1	
27	2125150120	Ngô Anh Bảo Khang	05/11/2007	CCQ2515B	1		7.2	7.0	7.1	
28	2125150163	Nguyễn Đình Phú Khang	13/07/2007	CCQ2515B	1		5.8	6.8	6.4	
29	2125150009	Nguyễn Phúc Gia Khang	23/07/2007	CCQ2515A	1		6.2	2.0	3.7	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804705)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A401

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

Trần V. Tuấn Trần Thị Lan Nguyễn Nguyễn Phương

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150052	Phạm Thái Khang	18/07/2007	CCQ2515B	1		5.0	2.0	2.6	
31	2125150057	Trần Anh Khang	02/04/2007	CCQ2515B	1		7.0	1.0	3.4	
32	2125150059	Trần Đình Khiêm	06/10/2006	CCQ2515B	1		5.2	1.0	2.7	
33	2125150048	Hoàng Diên Khoa	22/02/2007	CCQ2515B			0.0			
34	2125150164	Huỳnh Anh Khôi	08/04/2007	CCQ2515B	1		7.9	6.8	7.2	
35	2125150067	Trịnh Đình Hiếu Kiên	18/09/2007	CCQ2515B	1		7.9	2.0	4.4	
36	2125150038	Mai Quốc Kiệt	22/02/2007	CCQ2515B	1		5.2	2.3	3.5	
37	2125150065	Lầu Đông Minh	31/12/2007	CCQ2515B	1		6.2	1.5	3.4	
38	2125150043	Huỳnh Văn Nghi	16/05/2007	CCQ2515B	1		6.2	5.0	5.5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804707)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A402

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

Trần Văn Tuấn *Nguyễn Văn Tuấn* *Nguyễn Văn Tuấn* *Nguyễn Văn Tuấn*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150166	Hồ Sỹ Linh	09/10/2007	CCQ2515D	1	<i>Linh</i>	8.3	4.5	6.0	
2	2125150152	Nguyễn Nhật Long	28/10/2007	CCQ2515D	1	<i>Long</i>	8.4	5.0	6.4	
3	2125150142	Ngô Nhật Nam	18/12/2007	CCQ2515D	1	<i>Nam</i>	6.5	4.0	5.0	
4	2125150111	Phạm Văn Nhân	14/11/2007	CCQ2515C	1	<i>Nhan</i>	8.0	7.5	7.7	
5	2125150154	Nguyễn Tấn Phát	17/05/2007	CCQ2515D	1	<i>Phat</i>	8.7	5.0	6.5	
6	2125150165	Phan Trọng Phát	10/02/2007	CCQ2515D	1	<i>Phan</i>	9.0	6.8	7.7	
7	2125150123	Trần Tấn Phát	10/07/2007	CCQ2515D	1	<i>Phat</i>	9.0	7.3	8.0	
8	2125150159	Lâm Hoàng Phổ	09/02/2007	CCQ2515D	1	<i>Phu</i>	8.5	3.5	5.5	
9	2125150148	Nguyễn Hoàng Phong	05/01/2007	CCQ2515D	1	<i>Phong</i>	7.8	5.8	6.6	
10	2125150129	Đặng Gia Phú	24/04/2006	CCQ2515D	1	<i>Phu</i>	7.2	5.5	6.2	
11	2125150232	Cao Trần Quân	30/11/2007	CCQ2515C			0.0			
12	2125150095	Trần Minh Quân	16/09/2007	CCQ2515C	1		5.0			
13	2125150090	Nguyễn Ngọc Quý	25/06/2007	CCQ2515C	1	<i>Quy</i>	8.5	5.5	6.7	
14	2125150085	Cao Thái Sơn	19/10/2007	CCQ2515C	1	<i>Son</i>	6.0	3.0	4.2	
15	2125150122	Nguyễn Hoàng Sơn	30/10/2007	CCQ2515D	1	<i>Son</i>	9.5	6.3	7.6	
16	2125150074	Vô Tấn Tài	08/03/2007	CCQ2515C	1	<i>Tai</i>	6.2	5.8	6.0	
17	2125150115	Vô Minh Tấn	30/12/2007	CCQ2515C	1	<i>Tan</i>	8.9	6.0	7.2	
18	2125150160	Nguyễn Thị Vi Thanh	27/01/2007	CCQ2515D	1	<i>Thanh</i>	7.5	4.5	5.7	
19	2125150102	Trần Quốc Thanh	17/06/2007	CCQ2515C	1	<i>Thanh</i>	9.0	6.5	7.5	
20	2125150071	Phạm Ngọc Quốc Thiện	02/02/2007	CCQ2515C	1	<i>Thien</i>	6.5	5.0	5.6	
21	2125150132	Kiều Quang Thiệu	23/10/2006	CCQ2515D	1	<i>Thieu</i>	7.1	0.0	2.8	
22	2125150155	Ngô Đặng Minh Trí	22/05/2007	CCQ2515D	1	<i>Tri</i>	6.8	4.8	5.6	
23	2125150103	Vô Hoàng Minh Trí	06/10/2004	CCQ2515C	1	<i>Tri</i>	8.0	6.8	7.3	
24	2125150100	Trần Văn Trường	19/11/2006	CCQ2515C	1	<i>Truong</i>	5.3	0.5	2.4	
25	2125150143	Phạm Anh Tú	12/03/2007	CCQ2515D			0.0			
26	2125150150	Phạm Lê Anh Tú	26/09/2007	CCQ2515D			0.0			
27	2125150105	Từ Minh Tuấn	25/07/2007	CCQ2515C	1	<i>Tuan</i>	8.2	3.0	5.1	
28	2125150233	Phạm Anh Tuấn	18/08/2006	CCQ2515C	1	<i>Tuan</i>	6.5	4.0	5.0	
29	2125150087	Phan Trung Tuấn	15/05/2007	CCQ2515C	1	<i>Tuan</i>	7.2	5.0	5.9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804707)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A402

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150114	Đặng Quốc	Vĩ	17/09/2007	CCQ2515C	1	5.2	4.0	4.5	
31	2125150072	Nguyễn Hùng	Vương	12/06/2007	CCQ2515C	1	5.7	0.5	2.6	
32	2125150149	Phạm Hùng	Vương	15/02/2007	CCQ2515D		0.0			
33	2125150091	Hồ Lê Văn	Vỹ	27/06/2007	CCQ2515C	1	7.5	4.0	5.4	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804705)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A404

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150050	Trần Huỳnh Phúc	Nguyễn	27/12/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.2	3.0	4.3
2	2125150049	Đinh Trọng	Nhân	11/11/2007	CCQ2515B			1.3		
3	2125150162	Nguyễn Lâm	Nhật	07/09/2007	CCQ2515A			0.0		
4	2125150070	Phạm Quốc	Nhật	25/12/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	5.5	0.5	2.5
5	2125150064	Võ Thành	Phát	04/04/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.4	2.8	4.2
6	2125150060	Nguyễn Chi	Phi	19/06/2007	CCQ2515B			0.0		
7	2124150043	Nguyễn Trần Thiên	Phước	02/01/2006	CCQ2415B	1	<i>(Signature)</i>	5.2	4.0	4.5
8	2125150045	Nguyễn Quốc	Phương	18/11/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.9	3.3	4.7
9	2125150109	Đặng Minh	Quân	15/08/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	7.2	4.0	5.3
10	2125150015	Lê Minh	Quân	05/09/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.2	1.0	3.1
11	2125150053	Trần Minh	Quân	27/08/2007	CCQ2515B			5.3		
12	2125150019	Lê Phú	Quý	30/07/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	7.3	3.0	4.7
13	2125150056	Đàm Quang	Quyết	12/02/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.7	4.3	5.3
14	2125150003	Lê Thành	Sang	06/05/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	7.3	5.0	5.9
15	2125150022	Lê Trung	Sang	07/01/2007	CCQ2515A			0.0		
16	2125150061	Phạm Văn	Sang	07/11/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.7	5.0	5.7
17	2125150010	Phùng Nguyễn	Son	23/11/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	7.0	5.3	6.0
18	2125150023	Nguyễn Thế	Son	23/08/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.3	5.0	5.5
19	2125150116	Trần Hữu	Tài	08/11/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	8.0	5.0	6.2
20	2125150020	Nguyễn Minh	Thắng	18/03/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	5.2	0.0	2.1
21	2125150054	Nguyễn Đình	Thịnh	28/03/2004	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	5.0	1.0	2.6
22	2125150039	Vũ Hữu	Thọ	27/09/2006	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.7	4.5	5.4
23	2125150051	Phạm Ngọc	Thông	02/10/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.2	2.0	3.7
24	2125150030	Bùi Minh	Thuận	22/05/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	5.7	6.0	5.9
25	2125150047	Trần Công	Thực	30/09/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.3	2.0	3.7
26	2125150007	Phạm Thanh	Tiến	13/10/2007	CCQ2515A			5.3		
27	2125150008	Nguyễn Thanh	Toàn	03/06/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	7.9	7.5	7.7
28	2125150055	Hồ Võ Ninh	Tri	17/06/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	7.8	4.0	5.5
29	2125150004	Nguyễn Hữu	Tri	19/01/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.7	5.8	6.2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804705)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A404

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150031	Phạm Nguyễn Minh	Tri	24/02/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.3	2.0	3.7
31	2125150016	Trần Quốc	Triệu	02/12/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.7	4.8	5.6
32	2125150027	Phạm Đức	Trọng	13/12/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	3.8	5.0	4.5
33	2125150029	Nguyễn Văn Hữu	Trung	08/03/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	5.2	1.0	2.7
34	2125150036	Trần Văn	Trương	27/06/2007	CCQ2515B			0.0		
35	2125150013	Trương Anh	Tuấn	07/02/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.5	4.0	5.0
36	2125150117	Nguyễn Thanh	Vàng	15/05/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.7	5.0	5.7
37	2125150032	Phan Văn	Vinh	27/01/2007	CCQ2515A	1	<i>(Signature)</i>	6.2	2.5	4.0
38	2125150069	Lê Vinh Tuấn	Vũ	08/04/2007	CCQ2515B	1	<i>(Signature)</i>	6.3	4.3	5.1

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804701)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A405

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 32

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Trần Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Phương

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125060117	Tổng Phúc Bình	An	06/12/2005	CCQ2506A		1.3			
2	2125060018	Đặng Thiên	Ấn	12/04/2007	CCQ2506A	1	7.9	6.0	6.8	
3	2125060032	Kim Cao	Bá	02/05/2006	CCQ2506A	1	5.2	4.5	4.8	
4	2125060024	Nguyễn Huỳnh Quốc	Bảo	18/05/2007	CCQ2506A		0.0			
5	2125060030	Nguyễn Ngọc	Bảo	23/07/2007	CCQ2506A	1	7.3	5.8	6.4	
6	2125060058	Nguyễn Văn	Chức	15/05/2002	CCQ2506B	1	7.0	6.8	6.9	
7	2125060113	Trần Hữu	Dan	08/12/2004	CCQ2506A	1	6.0	5.0	5.4	
8	2125060122	Trần Công	Danh	15/05/2007	CCQ2506B		0.0			
9	2125060016	Phạm Thành	Đạt	10/04/2006	CCQ2506A	1	6.8	5.3	5.9	
10	2125060053	Nguyễn Khánh	Dương	17/01/2004	CCQ2506B	1	7.3	6.8	7.0	
11	2125060004	Nguyễn Trường	Giang	14/03/1996	CCQ2506A	1	8.2	7.5	7.8	
12	2125060021	Phạm Đỗ Hùng	Giang	25/08/2004	CCQ2506A	1	7.4	5.8	6.4	
13	2125060015	Nguyễn Công	Hậu	01/12/2007	CCQ2506A	1	6.8	3.0	4.5	
14	2125060120	Nguyễn Văn	Hậu	10/03/2007	CCQ2506B	1	0.0	5.0	3.0	
15	2125060010	Đặng Quốc	Hiếu	11/10/2007	CCQ2506A	1	6.9	5.5	6.1	
16	2125060014	Thạch Hoàng Trung	Hiếu	02/12/2007	CCQ2506A		0.0			
17	2125060026	Đoàn Văn	Hồ	24/06/2006	CCQ2506A	1	6.0	3.5	4.5	
18	2125060038	Dương Huỳnh Sang	Hoài	08/01/2007	CCQ2506B	1	8.7	7.0	7.7	
19	2125060009	Nguyễn Thái	Hoàng	23/10/2006	CCQ2506A	1	6.5	5.8	6.1	
20	2125060012	Trần Nguyễn Huy	Hoàng	02/01/2007	CCQ2506A		0.0			
21	2125060006	Vũ Quốc	Hùng	05/10/2007	CCQ2506A	1	7.9	1.5	4.1	
22	2125060007	Nguyễn Ngọc	Hưng	23/05/2007	CCQ2506A	1	6.0	1.5	3.3	
23	2125060047	Nguyễn Hữu	Huy	22/01/2007	CCQ2506B	1	8.0	6.3	7.0	
24	2125060068	Nguyễn Ngọc	Huy	09/04/2007	CCQ2506B	1	8.2	5.8	6.8	
25	2125060003	Phạm Khánh	Huy	03/09/2007	CCQ2506A	1	7.0	5.0	5.8	
26	2125060070	Nguyễn Hữu	Khánh	28/06/2006	CCQ2506B	1	6.8	4.0	5.1	
27	2125060055	Nguyễn Văn	Khánh	15/02/2007	CCQ2506B	1	7.8	6.0	6.7	
28	2125060064	Trần Ngọc Đăng	Khoa	27/10/2007	CCQ2506B	1	5.7	3.8	4.6	
29	2125060050	Ngô Văn	Kiên	18/02/2005	CCQ2506B	1	6.9	6.5	6.7	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804701)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A405

Số SV có mặt: 81

Số bài thi: 81

Số tờ giấy thi: 82

Phùng Nhật Minh

Trần Thị Thảo Hiền

Nguyễn Văn

Nguyễn Văn

STT	Mã SV	Họ và Tên	Kiểm	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125060065	Huỳnh Tuấn	Kiểm	18/11/2007	CCQ2506B	001	Kiểm	6.2	2.0	3.7	
31	2125060135	Nguyễn Hoàng	Kiểm	20/09/2007	CCQ2506A	001	Kiểm	6.2	4.3	5.1	
32	2125060037	Nguyễn Tuấn	Kiểm	19/05/2006	CCQ2506A	1	Kiểm	7.3	5.8	6.4	
33	2125060051	Nguyễn Tuấn	Kiểm	24/05/2007	CCQ2506B			0.0			
34	2125060039	Nguyễn Văn	Kiểm	10/10/2007	CCQ2506B	1	Kiểm	5.2	4.0	4.5	
35	2125060034	Lê Hoàng	Liên	08/01/2007	CCQ2506A	1	Liên	7.5	5.3	6.2	
36	2125060025	Nguyễn Hoài	Long	25/11/2007	CCQ2506A	1	Long	7.9	7.3	7.5	
37	2125060040	Nguyễn Cao	Nguyễn	10/04/2007	CCQ2506B	001	Nguyễn	8.0	6.5	7.1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804701)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A406

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 29

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125060019	Nguyễn Trọng Nhân	23/11/2007	CCQ2506A	1	Nhân	7.3	6.0	6.5	
2	2125060063	Nguyễn Trung Nhân	22/12/2007	CCQ2506B	1	Nhân	7.3	5.3	6.1	
3	2125060023	Phạm Trần Phán	22/10/2007	CCQ2506A	1	Phan	8.3	7.5	7.8	
4	2125060118	Huỳnh Tấn Phát	21/05/2007	CCQ2506B	1	Phat	7.7	5.3	6.3	
5	2125060041	Nguy Tường Phát	24/04/2007	CCQ2506B	1	Phat	5.5	5.0	5.2	
6	2125060054	Nguyễn Văn Phát	24/01/2007	CCQ2506B	1	Phat	6.8	5.5	6.0	
7	2125060062	Võ Đoàn Thành Phát	03/11/2007	CCQ2506B	1	Phat	6.7	5.0	5.7	
8	2125060056	Nguyễn Anh Phê	07/12/2006	CCQ2506B	1	Phê	0.0	0.0	0.0	
9	2125060036	Hoàng Thái Phong	10/01/2007	CCQ2506A	1	Phong	5.7	3.0	4.1	
10	2125060028	Lê Nguyễn Hoàng Phong	19/01/2007	CCQ2506A			0.0			
11	2125060027	Trương Tài Phú	22/04/2007	CCQ2506A			0.0			
12	2125060119	Ngô Quyền Lâm	26/12/2007	CCQ2506B	1	Lam	5.8	4.0	4.7	
13	2125060042	Nguyễn Đường Ngọc Sang	01/12/2007	CCQ2506B	1	Sang	7.3	5.8	6.4	
14	2125060052	Nguyễn Trường Sang	14/05/2007	CCQ2506B	1	Sang	6.8	1.0	3.3	
15	2125060033	Trần Văn Sang	18/06/2007	CCQ2506A	1	Sang	7.1	6.3	6.6	
16	2125060002	Nguyễn Hữu Tấn Tài	23/11/2005	CCQ2506A			1.7			
17	2125060116	Nguyễn Tấn Tài	21/06/2007	CCQ2506A	1	Tai	6.7	5.5	6.0	
18	2125060114	Trần Thanh Tài	08/12/2004	CCQ2506A	1	Tai	7.0	7.5	7.3	
19	2125060008	Trần Văn Chí Tâm	31/08/2007	CCQ2506A	1	Tam	7.7	5.5	6.4	
20	2125060057	Nguyễn Duy Thái	22/10/2007	CCQ2506B			0.0			
21	2125060061	Đoàn Đức Thắng	21/10/2007	CCQ2506B	1	Thot	6.7	2.5	4.2	
22	2121060046	Đoàn Văn Thanh	15/11/2003	CCQ2106B	1	Thanh	6.6	5.5	5.9	
23	2123150016	Trần Ngọc Thanh	29/12/2005	CCQ2315A	1	Thanh	5.2	6.3	5.9	
24	2125060072	Nguyễn Hữu Tấn Thành	16/04/2007	CCQ2506B			0.0			
25	2125060067	Đặng Trường Thọ	08/12/2007	CCQ2506B	1	Tho	7.3	3.0	4.7	
26	2125060066	Nguyễn Minh Thoã	09/04/2007	CCQ2506B	1	Thao	7.3	5.0	5.9	
27	2125060044	Bùi Minh Thuận	14/11/2007	CCQ2506B	1	Thuan	5.9	3.5	4.5	
28	2125060022	Phạm Trung Thuận	18/02/2007	CCQ2506A			0.0			
29	2125060001	Phan Hùng Thuận	30/08/2007	CCQ2506A	1	Thun	7.2	1.0	3.5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC (22804701)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A406

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 29

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125060121	Đặng Lâm	Thủy	01/01/2007	CCQ2506B		0.0			
31	2123150091	Nguyễn Xuân	Thuyết	10/01/2003	CCQ2315B		0.0			
32	2125060045	Lê Minh	Tinh	26/11/2007	CCQ2506B	1	7.2	4.0	5.3	
33	2125060031	Nguyễn Bảo	Toàn	10/09/2007	CCQ2506A	1	5.2	5.0	5.1	
34	2125060049	Nguyễn Minh	Tri	25/01/2007	CCQ2506B	1	6.8	6.3	6.5	
35	2125060048	Nguyễn Thành	Trung	19/10/2007	CCQ2506B	1	5.3	5.0	5.1	
36	2125060071	Lư Quốc	Vinh	10/07/2007	CCQ2506B	1	6.9	5.5	6.1	
37	2125060069	Nguyễn Thế	Vinh	19/11/2007	CCQ2506B	1	6.2	5.5	5.8	